

Số: 111/2021/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 10 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơn và ông Phùng Quốc Quân

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2021/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc xin ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lèo Thị S, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản S, xã N, B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Điêu Văn N, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản N, Đ, xã N, B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng bà Dương Thị Thvà ông Dương Văn Đ. Trú quán: Bản Nà Đuoi, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Chị Lèo Thị ơn và anh Điêu Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị S, anh N con chung là cháu Điều Thị Tâm Như, sinh ngày 24/02/2013 và cháu Điều Thanh Thảo, sinh ngày 12/9/2014 và cháu Điều Thị Hoài Thương, sinh ngày 16/03/2017. Giao cháu Điều Thị Tâm Như và cháu Điều Thanh Thảo cho chị Sơn trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu thành trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Điều Thị Hoài Thương cho anh Nội trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cho tới khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Sơn và anh Nội không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau do không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị S, anh N được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng và không ai được cản trở chị Sơn, anh Nội được thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

c. Về tài sản chung: Chị Lèo Thị Sơn và anh Điều Văn Nội không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

d. Về nợ chung: Khoản nợ tiền phân, ngô giống của bà Ngô Thị Xuyên từ năm 2016 cả gốc và lãi là 25.800.000đ. Anh Điều Văn Nội đã trả đủ cho bà Xuyên số tiền trên. Chị Lèo Thị Sơn có trách nhiệm trả cho anh Điều Văn Nội số tiền nợ chung chênh lệch là 12.900.000VNĐ (Mười hai triệu chín trăm nghìn đồng). Thời hạn trả chậm nhất là ngày 10/8/2021.

Trường hợp chị Sơn không trả hoặc không trả đủ số tiền 12.900.000đ đúng hạn thì kể từ ngày 11/8/2021, anh Nội có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, chị Sơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

đ. Về nợ riêng: xác định khoản nợ 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nợ bà Dương Thị Thoa và ông Dương Văn Đương là nợ riêng của anh Điều Văn Nội. Chị Lèo Thị Sơn không phải có trách nhiệm trả nợ cùng với anh Điều Văn Nội.

Không xem xét giải quyết việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của anh Nội đối với vợ chồng bà Thoa và ông Đương do bà Thoa và ông Đương không yêu cầu. Sau này nếu phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện khác.

e. Về án phí: Chị Lèo Thị Sơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 647.500 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001895 ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, phải nộp tiếp 647.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mai Sơn (02 bản);
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Nà Bó;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga